

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LONG HỒ  
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 19 - 7 - 2023

V/v "Tranh chấp ly hôn, nuôi con "

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Diện

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lê Minh Toàn

2. Ông Nguyễn Phương Thanh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Dương Thị Hồng Cẩm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ tham gia phiên tòa:**  
không tham gia

Trong ngày 19 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 206/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2023 về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1991

Địa chỉ: ấp A, thị trấn B, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu;

**- Bị đơn:** Chị Đoàn Thị Ngọc H, sinh năm 1997

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long;

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Tại đơn khởi kiện ngày 13/4/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn anh Nguyễn Văn V trình bày: Anh và chị H trên cơ sở quen biết tiến đến hôn nhân hợp pháp có đăng ký kết hôn ngày 17/11/2016 tại Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu. Quá trình chung sống hạnh phúc đến tháng 01/2020 thì vợ chồng anh phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường hay cãi nhau, anh chị không còn sống chung với nhau từ tháng 01/2021 đến nay. Nay Anh không còn tình cảm với Hân nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị H.

Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Ngọc Quỳnh N, sinh ngày 14/8/2017 và Nguyễn Ngọc Trâm A, sinh ngày 31/12/2018. Hiện các con đang sống cùng với anh, khi ly hôn anh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: anh cam kết không có nợ chung.

- Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành công khai chứng cứ và hòa giải đúng theo trình tự thủ tục tố tụng nhưng bị đơn chị Đoàn Thị Ngọc H vắng mặt không có lý do dù đã được Tòa án tổng đạt thủ tục tố tụng hợp lệ theo quy định của pháp luật và cũng không gửi bản khai ý kiến cho tòa án. Tại phiên tòa hôm nay chị Đoàn Thị Ngọc H vắng mặt nhiều lần không lý do

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay phía bị đơn chị H vắng mặt không lý do mặc dù đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 xét xử vắng mặt đối với đương sự trên

[2] Về quan hệ hôn nhân: anh V và chị H tiến đến hôn nhân hợp pháp, có đăng ký kết hôn, phù hợp quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình.

Xét yêu cầu ly hôn của anh V: Tại Khoản 1 Điều 56 luật hôn nhân gia đình quy định: *“1. Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được”* và Tại Điều 19 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 quy định: *“Vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc; giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc gia đình”*. Trong quá trình giải quyết vụ án tòa án tiến hành hòa giải nhiều lần nhưng phía chị H đều vắng mặt nên tòa án không tiến hành hòa giải đoàn tụ được. Ngoài ra chứng cứ trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của anh V về việc anh chị không còn sống chung với nhau từ tháng 01/2021 là có thật. Đây là nguyên nhân làm cho mục đích hôn nhân giữa anh với chị H không đạt được. Tại phiên tòa hôm nay anh V vẫn kiên quyết yêu cầu ly hôn với chị H, phía chị H cố tình vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh V là có cơ sở.

[3] Về con chung: Xét yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung của anh V: cháu Nguyễn Ngọc Quỳnh N, sinh ngày 14/8/2017 và Nguyễn Ngọc Trâm A, sinh ngày 31/12/2018 chưa đủ 07 tuổi nên cần sự chăm nom chăm sóc của cha, mẹ và từ khi chị H và anh V không còn sống chung cho đến nay hai cháu sống cùng với anh V, được anh chăm sóc chu đáo về mọi mặt. Để tránh xáo trộn về mặt tâm sinh lý của trẻ nên Hội đồng xét xử giao cháu Nguyễn Ngọc Quỳnh N, sinh ngày 14/8/2017 và Nguyễn Ngọc Trâm A, sinh ngày 31/12/2018 cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng là có cơ sở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: anh V không yêu cầu chị H Cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung: không đặt ra giải quyết; về nợ chung: đương sự khai không có nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: anh Nguyễn Văn V phải chịu án phí sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn theo quy định của pháp luật, có trừ đi tiền tạm ứng án phí đã nộp.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Áp dụng các Điều 53, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Áp dụng Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

#### **Tuyên xử:**

1. Cho ly hôn giữa anh Nguyễn Văn V và chị Đoàn Thị Ngọc H

2. Về con chung: Giao 02 con chung tên Nguyễn Ngọc Quỳnh N, sinh ngày 14/8/2017 và Nguyễn Ngọc Trâm A, sinh ngày 31/12/2018 cho anh Nguyễn Văn V trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: anh V không yêu cầu chị H Cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con. Ngược lại người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con

3. Về tài sản chung: không đặt ra giải quyết; về nợ chung: đương sự khai không có nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Buộc anh Nguyễn Văn V nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), tiền án phí sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0004927 ngày 13/4/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKS cùng cấp;
- Chi cục THADS HLH;
- Các đương sự;
- Cơ quan thực hiện ĐKKH;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Nguyễn Văn Diện**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LONG HỒ  
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi 10 giờ 00 phút, ngày 19 tháng 7 năm 2023

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Diên

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lê Minh Toàn

2. Ông Nguyễn Phương Thanh

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 206/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2023 về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con" giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1991

Địa chỉ: ấp A, thị trấn B, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu;

- **Bị đơn:** Chị Đoàn Thị Ngọc H, sinh năm 1997

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long;

*Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,  
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Áp dụng các Điều 53, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Áp dụng Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

**Tuyên xử:**

1. Cho ly hôn giữa anh Nguyễn Văn V và chị Đoàn Thị Ngọc H

2. Về con chung: Giao 02 con chung tên Nguyễn Ngọc Quỳnh N, sinh ngày 14/8/2017 và Nguyễn Ngọc Trâm A, sinh ngày 31/12/2018 cho anh Nguyễn Văn V trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: anh V không yêu cầu chị H Cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con. Ngược lại người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con

3. Về tài sản chung: không đặt ra giải quyết; về nợ chung: đương sự khai không có nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Buộc anh Nguyễn Văn V nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), tiền án phí sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0004927 ngày 13/4/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Diện**

